



Củ Khoai Yên Bái

Nguyễn Đình Phùng & Phạm Hữu Phước

Phước nhìn tôi mỉm cười:

– Cậu đói lắm hay sao mà thúc vợ cậu làm cơm dữ vậy?

Tôi vừa ra phi trường đón Phước về. Chúng tôi không gặp nhau đã hơn ba mươi mấy năm. Tôi chỉ nghe nói Phước vượt biên nhiều lần nhưng không thoát, bị giam cầm nhiều năm. Cứ mỗi lần được thả ra, Phước lại tìm đường trốn, đến lần thứ bảy hay thứ tám gì đó, Phước mới sang được Úc, định cư tại đây và trở lại được hành nghề bác sĩ tại Melbourne. Tôi không tưởng tượng được có ngày nghe lại giọng nói của Phước qua đầu dây điện thoại, hẹn sẽ sang chơi và đến thăm nhà. Tiếng cười vẫn vui, tiếng nói vẫn sang sảng, như ngày nào chúng tôi cùng ở chung nhà, học thi để lên lớp cuối năm, đã ba mươi mấy năm trước.

Phước nhấp ngụm nước:

– Trong khi đợi vợ cậu làm cơm, để tôi kể cho cậu nghe chuyện tôi ở tù sau ngày Phước Long thất thủ.

Nghe cậu kêu đói, tôi sẽ tả cho cậu biết cái đói thực sự nó ra thế nào.

Phước có tài kể chuyện. Tôi nhớ đến những ngày xưa cũ, khi ở chung, Phước kể chuyện rất có duyên. Những câu chuyện được xếp đặt thứ tự, mạch lạc đầu đuôi, có mở đầu, dẫn nhập, rồi vào chuyện, chi tiết lóng lang như theo một dàn bài.

Tôi nhìn Phước, hít một hơi dài, mắt lim dim như muốn tìm đầy đủ những kỷ niệm, những cảm xúc của năm xưa. Phước là người cẩn thận, ngăn nắp tôi từng biết, anh không muốn mất đi một kỷ ức nào đã ghim sâu vào tâm khảm. Ba mươi mấy năm nay anh đã chờ đợi để ngày hôm nay gặp lại để kể cho tôi nghe câu chuyện đời anh đã trải qua. Phước cất tiếng:

.....

- Cậu biết không? Cuộc đời có những ngã rẽ không thể ngờ được. Ai cũng có định mệnh của mình. Không thể nào tránh khỏi được. Nhiều đêm sau này trong tù tôi vẫn nghĩ đến điều là nếu tôi không nhất định giữ đúng ngày phép hạn định của mình, cứ ở lại Sài Gòn không trở lại Phước Long, thì tôi đâu có bị những hoạn nạn kinh khủng đến sau đó. Cậu còn nhớ hồi ra trường, cậu đi Tây Ninh còn tôi đi bệnh viện Phước Long. Tôi được đi phép một tuần về Sài Gòn trước ngày Việt Cộng đánh Phước Long. Vợ tôi khóc quá mức khi thấy tôi nhất định giữ đúng ngày phép, ra trình diện lại ở Cục Quân Y. Bố vợ tôi cũng ngăn, nói tình hình nguy kịch quá rồi, ở nhà luôn đi, đừng lên Phước Long nữa.

Phước thở dài:

- Cậu biết, tính mình hồi đó còn tuổi trẻ, bông bột, đâu biết tính toán gì. Tôi không thích làm điều gì sai quấy, hạn phép nghỉ chỉ một tuần, hết hạn là mình ra trình diện, không muốn trốn ở lại. Tôi đến Cục Quân Y lúc đó là buổi chiều. Chiếc trực thăng đậu trong bãi đáp đang sửa soạn để cất cánh bay chuyến chót, bổ sung người cho bệnh viện tiểu khu Phước Long. Toán sĩ quan trợ y, Y tá đã ngồi đầy không còn một chỗ trống trên đó. Trung tá Y sĩ Liễu đích thân đưa tôi ra và hạ lệnh cho trực thăng khoan cất cánh. Ông chỉ tay vào người sĩ quan trợ y ngồi sát bìa:

- Em đi xuống để chỗ cho bác sĩ Phước lên.

Người thiếu úy trợ y khuôn mặt trẻ măng chắc mới ra trường vội vàng đi xuống, không dấu được vẻ mừng rỡ. Tôi sửa soạn để trèo lên trực thăng và ánh mắt chúng tôi chạm nhau. Tôi nhìn được sự sung sướng của người trợ y, như một kẻ sắp bước chân vào địa ngục mà được trở lại trần thế. Ai cũng biết Phước Long sắp mất trong nay mai và bị gọi để đi lên Phước Long được coi như lãnh án tử hình. Vận mệnh của chúng tôi đã trao đổi cho nhau trong giây phút đó, trong luồng ánh mắt gặp nhau buổi chiều hôm đó!

Tôi không hiểu người thiếu úy trợ y được thoát chuyến bay cuối cùng đi lên bệnh viện tiểu khu sau này ra sao? Anh có thoát được những hiểm nghèo khác không trong những ngày sau chót của cuộc chiến hau anh đã chết trong một trận đánh nào khác? Hay nay anh đã bình yên và an lành sống một cuộc đời hiền hòa ở Hoa Kỳ, ở Úc hay một chỗ nào đó trên quả địa cầu? Nhưng tôi biết, tôi đã lấy chỗ của anh để bước chân vào địa ngục. Vì vận mệnh của tôi đã sắp đặt để sự việc xảy ra như thế, để tôi phải bị đọa đầy trong mấy năm trời dài đằng đẵng, dài như cả một đời người!

Phước ngồi thừ một lúc, không nói gì. Một lúc sau Phước bật cười:

– Ủ! Cậu biết không? Tôi lâu lâu vẫn mong có ngày nào mình đi đâu đó rồi gặp lại anh chàng trợ y mình đã hoá đổi định mệnh ba mươi mấy năm trước. Mình muốn biết anh chàng sau này ra sao? Cuộc đời hẳn thế nào? Cũng hay đấy chứ nhỉ?

Phước lắc lắc đầu mấy cái, như muốn đánh đuổi ý nghĩ đó ra khỏi đầu:

– Để tôi kể tiếp cho cậu nghe. Cậu còn nhớ Trần Kim Phần không? Nó ra trường về cùng bệnh viện tiểu khu với tôi. Chắc cậu không biết điều này vì nó dấu kín với tất cả mọi người. Chỉ tôi ở với nó trên Phước Long mới được biết. Cậu không thể ngờ được là nhà nó nghèo đến thế nào. Ba nó đạp xích lô nuôi nó ăn học. Phần vào được trường y khoa, nó học rất giỏi vì chỉ ở trong nhà thương không bao giờ về nhà. Lý do là nhà nó kinh khủng quá, ở trong nhà thương ăn ở đầy đủ, lại có cơ hội thực hành nhiều, nên nó không về nhà nữa. Tôi đã nghĩ chỉ mình mới gặp nhiều hoạn nạn, nhưng định mệnh của Phần còn thê thảm hơn nhiều. Cậu còn nhớ tuy nó là người bạn tốt, nhưng lại có biệt danh kỳ quái là Phano vì lúc nào cũng dễ phần nộ. Nhưng trong sự giận dữ của Phần tôi thấy một niềm đau đớn nào đó. Có lẽ Phần đã linh cảm được cái chết sắp đến của mình. Chiều hôm đó, chiếc trực thăng vừa đáp xuống bệnh viện tiểu khu, tôi đã thấy Phần vội chạy ra. Thấy tôi bước xuống, Phần nhào lại nắm lấy vai tôi lắc mạnh:

- Trời ơi! Mày sao ngu quá vậy Phước? Tao đã mừng tưởng mày được đi phép là thoát rồi. Sao không ở lại luôn Sài Gòn mà lên làm gì?

Phần la hét chửi tôi, cơn tức giận không dấu được như bùng bùng bốc lửa. Phần đánh mạnh vào tay tôi làm tôi đau điếng. Phần như người cuồng điên, sự phần nộ tràn ra ào ạt. Nhưng trong ánh mắt giận dữ của Phần, tôi thấy được những lo âu, sợ hãi. Những xúc cảm mãnh liệt của Phần không dấu được sự kinh hoàng của người biết trước được định mệnh của mình, nhưng hầu như còn được chút an ủi là người bạn thân đồng khóa đã may mắn được về phép trước khi Việt Cộng tấn công Phước Long, tưởng là thoát khỏi hiểm nghèo. Nay thấy tôi đột nhiên xuất hiện trên chuyến trực thăng chót đưa người lên bệnh viện tiểu khu, đưa đầu vào chỗ chết, bảo sao Phần không nổi điên lên được!

Phước không nói nữa. Một lúc sau, Phước nghẹn ngào, nói ngắn gọn:

– Đêm đó, Việt Cộng tấn công, Phần chết ngay trong đợt pháo kích đầu tiên.

Phước nhìn tôi, lắc đầu:

– Tôi định kể cho cậu câu chuyện về đói cơ mà! Vợ cậu chắc làm cơm sắp xong. Những chuyện khác trong trận đánh Phước Long, tôi sẽ lần lượt kể sau cho cậu nghe, nhưng trong đêm Phần chết đó, tôi cũng bị thương nặng ở đùi và trở thành tù binh, cùng với bao nhiêu người lính khác bị Việt Cộng bắt sau trận đánh. Chúng tôi bị giam, bị bỏ đói, tôi không biết bao nhiêu ngày nữa. Vết thương đùi của tôi làm độc, tôi không còn hơi sức, nằm một chỗ, nhức nhối, đau đớn đến cùng cực. Đàn ruồi bay vo ve theo tôi hàng mấy ngày rồi vì mùi thịt thối xông lên nồng nặc. Những người tù binh khác đều dạt ra xa vì không muốn phải ngửi mùi kinh khủng này. Chính tôi lúc nào cũng buồn nôn muốn ói vì cái mùi ghê tởm ngày đêm bao phủ lấy mình. Tôi không đi được, phải dùng hai cùi chỏ để lết. Nhưng sau cùng lết cũng không được vì mấy ngày không ăn đã kiệt lực không còn hơi sức. Tôi chỉ còn cách nằm yên, nhắm mắt lại, cố gắng để quên cái đau và cơn đói đang hành hạ.

Bỗng dưng một mùi thơm lạ lùng thoảng vào mũi tôi. Chừng như mùi hôi thối từ vết thương đùi cũng không đánh át được mùi thơm này. Tôi mở mắt ra và thấy một anh lính địa phương quân tù binh đang được người mẹ cho ăn cháo. Bà mẹ nấu ít cháo đem đến cho con ăn. Tôi không hiểu sao bà được Việt Cộng cho phép vào và đến thăm đứa con. Nhưng tôi không muốn tìm hiểu gì thêm. Cơn đói như được mùi cháo thơm làm bùng dậy mạnh mẽ, cái đói cồn cào, thôi thúc, còn hơn cả cơn đau vết thương đang hành hạ. Tôi không thể nhịn được và như trong cơn mơ, tôi thấy tôi lết lại dần chỗ có mùi thơm kỳ diệu kia. Mắt tôi không thể rời ra khỏi tô cháo anh lính đang đưa vào miệng húp. Cơn đói càng lúc càng tăng lên làm tôi run bần bật. Mắt tôi hoa lên, mồ hôi ra ướt đầm trán nhưng tôi cố gắng để chặn mình không mở miệng ra xin ăn cháo. Cả đời tôi chưa bao giờ bị đói. Và tôi chưa hề một lần mở miệng xin xỏ ai, dù là bất cứ điều gì. Tôi nghĩ đến bố mẹ tôi, đến tổ tiên dòng họ, ngay thẳng chân chính, không hề quy lụy ai, lúc nào cũng giữ lưng cho thẳng, có bao giờ mở miệng van xin dù có chết đi chẳng nữa. Và tôi đang nằm đây, mắt không chớp nhìn vào tô cháo, đánh nhau với chính mình, cố gắng bặm môi đến gần bát máu để không mở miệng xin ăn cháo.

Nhưng cái đói không để yên, sự hành hạ đã quá mức, tôi không thể chịu nổi nữa. Tôi nghe tiếng mình nói, thều thào: "Cho... xin... chút... cháo!" Anh lính Địa phương quân tù binh không quay đầu lại, tiếp tục húp cháo. Nhưng bà mẹ quay sang tôi, hung dữ:

– Cháo này tôi cho con tôi, thừa đâu cho anh!
Bà bấu môi, hất tay như muốn xua tôi đi chỗ khác.

Tôi thấy quay cuồng, cơn đói, cơn đau vết thương và nỗi nhục nhã uất ức như cùng nhau hợp vào, ùa đến như làn sóng thần phủ chụp. Nước mắt tôi chảy ra dàn dụa. Anh lính lúc đó mới quay đầu lại, chùng như bắt nhẫn, nhìn bà mẹ một hồi rồi ngật ngưỡng đưa tôi tô cháo đang húp dở. Tôi giơ tay cầm tô cháo. Mùi thơm ùa vào mũi và như một phản xạ không kiểm chế được, tôi há miệng để dòng cháo chảy vào. Nhưng nước mắt tôi càng lúc càng chảy ra nhiều hơn. Cái đau tinh thần đã thay thế cho tất cả những nỗi đau thân thể và cơn đói hành hạ. Tôi thấy tôi, một bác sĩ vừa ra trường, cả đời chỉ lo học hành, đi tìm cái hay, cái đẹp của cuộc đời, muốn giúp người, cứu người. Và chỉ trong mấy tháng vừa qua sau khi ra trường làm việc tại Bệnh viện Tiểu khu này, tôi đã cứu được nhiều thương bệnh binh và cũng được nhiều người kính phục. Tại sao tôi lại ở đây, khổ sở, đau đớn, điên cuồng vì đói để bị sỉ nhục, khinh khi chỉ vì cái đói kinh khủng đã làm tôi phải mở miệng để xin ăn! Dòng cháo thơm tho, nuôi sống, đã vào miệng rồi nhưng cơn nghẹn ngào và nước mắt tuôn rơi làm tôi không thể nuốt nổi. Cổ họng tôi như thắt lại và dù cơn đói thối thúc, tôi nhả ra và trao lại tô cháo cho anh lính. Tôi cố gắng dùng tàn hơi để bắt mình lướt dần sang một chỗ khác, để không thấy, không nghe tiếng húp cháo nữa, dù mùi cháo thơm tiếp tục bay đến hành hạ như không bao giờ ngơi nghỉ.

* * *

Phước nhìn tôi. Phước hỏi nhưng mắt mờ màng như vẫn còn đang sống trong kỷ niệm của ba mươi mấy năm về trước:

– Cậu nghe đã sợ cái đói thực sự như thế nào chưa? Nhưng khoan! Trước khi vào ăn cơm, để tôi kể nốt cho cậu nghe câu chuyện đói khác. Chuyện này có hậu hơn. Tôi biết cậu thích chuyện gì cũng phải có hậu mà phải không? Tôi sẽ kể thêm những chuyện trong trại tù binh ở miền Nam cho cậu nghe sau. Nhưng để tôi nhảy sang chỗ tôi bị chuyển ra Bắc, bị đưa ra trại Yên Bái. Đoàn xe của chúng tôi chạy suốt quãng đường dài, dân chúng miền Bắc như được lệnh, thấy mặt chúng tôi là sí vả, nguyên rủa. Tôi có nhiều chuyện hay lắm cho cuộc hành trình này, tôi sẽ lần lượt kể cho cậu nghe sau. Nhưng để tôi kể chuyện khi gần đến Yên Bái. Lúc đó trời đã về chiều, đoàn xe dừng lại, những tên bộ đội đi xuống kiểm chỗ đi tiểu hay ăn uống. Chỗ này đã gần Yên Bái nên đã có ít căn nhà thừa thớt của dân dọc hai bên đường. Một người đàn bà đáng đã già tiến lại hỏi mấy tên bộ đội về đoàn xe. Được nghe giải thích đây là những tù binh từ miền Nam bị bắt đưa ra trại giam Yên Bái, bà ta tiến lại chỗ chúng tôi. Bà hoa chân múa tay bắt đầu chửi:

– Tiên sư bố chúng mày! Cho chúng mày chết hết đi! Đáng đời chúng mày!

Bà càng chửi càng hăng hơn. Bộ đội thích thú cười. Chúng tản mát ra kiểm chỗ để lấy đồ ngồi ăn và uống nước. Một lúc không thấy tên bộ đội nào lảng vảng gần đó nữa, bà cụ già tiến lại gần hơn chiếc xe tôi đang nằm trên cang. Mặt bà dịu lại, vẻ dữ tợn biến đâu mất. Trên khuôn mặt nhăn nheo, sạm nắng và cặp mắt trũng sâu, chỉ còn lòng trắc ẩn. Bà lại gần tôi, nhìn vào vết thương đùi không lành đã mấy tháng nay, lúc nào cũng đầy mủ và bắt đầu có dò. Bà nói nho nhỏ:

– Tội nghiệp con! Làm sao để ra nông nỗi này. Chúng nó khốn nạn quá!

Rồi bà rút trong ngực áo ra một củ khoai, dúi vào tay tôi:

– Con ăn đi cho đỡ đói!

Bà vừa nói vừa láo liên nhìn về phía bọn bộ đội. Thấy một tên đi xăm xăm lại, bà quay người đi ngay. Tôi ngần ngại nhìn theo bà lão. Dù đang đói lả, cơn đói như cào xé lấy ruột gan, tôi không ăn ngay được. Cho đến khi bóng bà lão khuất sau hàng dậu thừa của căn nhà bên đường và tên bộ đội trở lại chỗ ngồi cũ, tôi mới ngoạm vào củ khoai còn nóng. Miếng khoai ngọt ngào trôi vào trong cổ họng, thơm ngon và ấm áp. Nước mắt tôi ứa ra, nhớ lại bát cháo ngày nào ở Phước Long. Miếng cháo cũng thơm ngọt, nhưng dù có sắp chết tôi không thể nào nuốt trôi. Còn miếng khoai này, đầy ấp tình người, đã nuôi sống tôi buổi chiều hôm đó, cũng như giúp tôi trải qua những đọa đày cùng cực của ba năm giam cầm ở trại giam Yên Bái.

Vì cậu thấy không? Trong chốn địa ngục của trần gian đó, chỉ còn hy vọng là điều ngăn cách giữa cái sống và cái chết, giữa lương tri và ác độc, giữa chịu đựng và buông xuôi. Và tình người của bà lão Yên Bái đã giúp cho tôi còn chút hy vọng, khi đã tuyệt vọng khôn cùng, khi chỉ còn muốn nhắm mắt để vĩnh viễn ra đi. Củ khoai của bà đã nuôi sống tôi đến tận bây giờ đó cậu ạ.

Nguyễn Đình Phùng – Phạm Hữu Phước